

Số: *101* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *18* tháng 8 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và thể thao trường học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao (TDTT) thường xuyên cho học sinh, sinh viên; gắn giáo dục thể chất, thể thao trường học với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, nhân cách, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí lành mạnh cho học sinh, đồng thời góp phần phát hiện, đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2016 - 2020

- Về giáo dục thể chất:

+ 100% các trường tiểu học, THCS, THPT thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất.

+ 100% các trường học thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả môn học giáo dục thể chất.

- Về hoạt động thể thao trường học:

+ 100% các cơ sở giáo dục phổ thông duy trì thường xuyên tập thể dục buổi sáng, tập thể dục giữa giờ cho học sinh.

+ Có ít nhất 85% số học sinh, thường xuyên tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa (2buổi/1tuần).

+ Đẩy mạnh các môn thể thao dân tộc, võ cổ truyền, môn bơi vào hoạt động ngoại khóa trong các nhà trường.

+ Tiếp tục phát triển Hội thể thao học sinh cơ sở, thành lập các câu lạc bộ TDTT, thường niên tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường; 2 năm/lần đối với cấp huyện, cấp tỉnh.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học:

+ Có ít nhất 80% trường mầm non có sân chơi được trang bị đủ thiết bị, đồ chơi vận động tối thiểu cho trẻ em theo quy định.

+ 100% các trường tiểu học, THCS, THPT có sân tập thể dục; có ít nhất 15% trường tiểu học, 30% trường THCS, 50% trường THPT có nhà tập (nhà đa năng); các nhà trường có đủ cơ sở vật chất, dụng cụ để học tập chính khóa môn giáo dục thể chất và hoạt động ngoại khóa.

+ 50% trẻ em trong độ tuổi tiểu học và trung học cơ sở hiểu biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

- Về giáo viên, giảng viên thể dục thể

+ 100% trường (lớp) mầm non có giáo viên được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em;

+ 100% giáo viên thể dục, thể thao của các trường tiểu học, THCS, THPT được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục thể chất và tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa thể dục thể thao.

b) Định hướng đến năm 2025

- Về giáo dục thể chất: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong các nhà trường; bảo đảm 100% trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất.

- Về hoạt động thể thao trường học:

+ Bảo đảm 100% học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia tập luyện TDTT và đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi.

+ Tiếp tục phát triển Hội thể thao học sinh, các câu lạc bộ TDTT, các môn thể thao hiện đại và các môn thể thao dân tộc, võ cổ truyền, tăng nhanh tỷ lệ cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức dạy bơi và học sinh biết bơi.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học: Tiếp tục tăng cường và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học; tăng cường phối hợp để khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện thể dục, thể thao.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và huy động sự tham gia có hiệu quả của các phương tiện thông tin, truyền thông; tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề, các chiến dịch, sự kiện truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, địa phương, cơ sở giáo dục và đào tạo, tổ chức, cá nhân triển khai có hiệu quả, đóng góp tích cực cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

2. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục thể chất

Lồng ghép việc thực hiện Đề án này với quá trình triển khai Đề án đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, trong đó chú trọng những nội dung sau:

a) Về mục tiêu, nội dung giáo dục phát triển thể chất và chương trình môn học giáo dục thể chất

- Thực hiện mục tiêu, nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em theo hướng tích hợp với các hoạt động giáo dục.

- Đổi mới mục tiêu, chương trình môn học giáo dục thể chất bảo đảm cân đối, thống nhất, linh hoạt, có tính kế thừa và phát triển giữa các cấp học; cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng cho học sinh; hình thành và duy trì thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên, gắn với giáo dục đạo đức, xây dựng lối sống lành mạnh, rèn luyện ý chí, phẩm chất phù hợp với đặc điểm thể chất, tâm sinh lý, lứa tuổi và điều kiện cụ thể của học sinh.

b) Về phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục thể chất

- Tổ chức giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em dưới nhiều hình thức đa dạng, tích hợp nhiều hoạt động, nhằm tạo cho trẻ em sự hứng thú tham gia.

- Tổ chức nhiều hoạt động vận động, tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao phù hợp trên cơ sở sự hứng thú, phát huy tính tự giác, khả năng tự học, tự rèn luyện của học sinh.

- Đưa việc tổ chức tập thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ thành hoạt động bắt buộc trong nội dung giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

c) Về công tác kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục phát triển thể chất, chương trình môn học giáo dục thể chất

Thực hiện kiểm tra, đánh giá toàn diện công tác giáo dục thể chất đối với từng cấp học và trình độ đào tạo, trong đó chú trọng đánh giá về kỹ năng, năng lực vận động, thái độ, thói quen tập luyện thể dục, thể thao ở trong và ngoài nhà trường của học sinh.

3. Phát triển hoạt động thể thao trường học

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức hoạt động thể thao trường học theo hướng đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện, đặc điểm cụ thể của

từng địa phương, nhà trường, đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi và trình độ đào tạo của học sinh. Trong đó tăng cường hỗ trợ và có hình thức, phương pháp triển khai phù hợp đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa.

- Cùng cố, phát triển hệ thống thi đấu thể thao các cấp phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, vùng miền, trong đó tập trung vào cấp trường, các giải thi đấu thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, ngày hội thể thao kết hợp với sinh hoạt, giao lưu văn hóa đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của học sinh, sinh viên, đồng thời góp phần phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo những học sinh, sinh viên có năng khiếu thể thao bổ sung cho lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao.

- Phát triển Hội thể thao học sinh, các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong trường học; chú trọng phát triển đa dạng các môn thể thao hiện đại và các môn thể thao dân tộc, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học

- Xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất (bao gồm cả trang thiết bị, dụng cụ) phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học, gắn với triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao.

- Từng bước đầu tư xây dựng phòng học giáo dục thể chất, hệ thống sân chơi, trang thiết bị, đồ chơi phát triển vận động cho trẻ em trong các trường mầm non.

- Đầu tư xây dựng hệ thống sân tập, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện và từng bước đầu tư xây dựng nhà tập đa năng cho các cơ sở giáo dục phổ thông ở những nơi có điều kiện.

- Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống sân tập, nhà tập đa năng, bể bơi, mua sắm trang thiết bị trong các cơ sở giáo dục. Từng bước đầu tư xây mới, nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi về quỹ đất và việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất (công trình thể thao) phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học tại các địa phương.

- Hỗ trợ các cơ sở giáo dục tại địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Tăng cường sự phối hợp, hỗ trợ của các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao do ngành thể dục, thể thao quản lý trong công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học tại địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện xây dựng, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan khác để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học môn giáo dục thể chất; đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao.

- Nguồn chi thường xuyên dự toán hằng năm theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án và lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án này với các chương trình, đề án khác liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết liên quan đến phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học; đẩy mạnh triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh việc triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các ban, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết liên quan đến phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo các địa phương phối hợp với ngành giáo dục trong việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị do ngành thể dục, thể thao quản lý.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học; tổ chức thi đấu và các hoạt động khác liên quan đến giáo dục thể chất và thể thao trường học.

4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên, nguồn vốn đầu tư thực hiện Đề án và các chương trình, đề án khác có nội dung liên quan, lồng ghép với Đề án này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; bố trí kinh phí, quỹ đất đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học; huy động mọi nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương để triển khai thực hiện.

- Lồng ghép nội dung quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trên địa bàn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành giáo dục, ngành thể dục, thể thao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ của ngân sách Trung ương cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học theo quy định pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Văn hóa thể thao để khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao tại địa phương trong phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Kiểm tra, giám sát và định kỳ hằng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

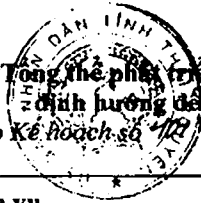
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, ngành liên quan;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Lãnh đạo VP: Đ/c Linh;
- Lưu: VT, KGVX.

Huongvt/KH02(20b) *HL*

HL



Trịnh Việt Hùng



KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “**Tăng thể chất, phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025**” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
 (Kèm theo Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 08/8/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

| TT | Nhiệm vụ | Thời gian | Sản phẩm | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|----------|---|-------------------|-------------------|----------------|---------------------------|
| I | Giai đoạn 2016 - 2020 | | | | |
| 1 | Tập huấn cán bộ, giáo viên thể dục cốt cán các trường Tiểu học, THCS, THPT | 2018 | Tài liệu | Sở GDĐT | Sở VHTTDL |
| 2 | Tập huấn giáo viên thể dục các trường Tiểu học, THCS | 2018 | Tài liệu | Các phòng GDĐT | Phòng VHTT |
| 3 | Tổ chức Giải Bơi học sinh phổ thông cấp huyện, thị xã, thành phố | 2018 | Kế hoạch, Điều lệ | Các phòng GDĐT | Phòng VHTT |
| 4 | Tổ chức giải Bơi học sinh phổ thông cấp tỉnh | 2018 | Kế hoạch, Điều lệ | Sở GDĐT | Sở VHTTDL |
| 5 | Hướng dẫn các nhà trường thành lập Hội thể thao học sinh, các câu lạc bộ TDTT | 2018 | Văn bản hướng dẫn | Sở GDĐT | Sở VHTTDL; UBND các huyện |
| 6 | Tổ chức Đại hội Hội thể thao học sinh tỉnh Thái Nguyên lần thứ II nhiệm kỳ 2017 - 2020 | 2018 | Tài liệu Đại hội | Sở GDĐT | Sở VHTTDL |
| 7 | Tổ chức tập huấn phương pháp, nội dung kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục thể chất đối với giáo dục phổ thông | 2018 - 2020 | Tài liệu | Sở GDĐT | Vụ GDTC |
| 8 | Cử cán bộ tham gia tập huấn về giáo dục thể chất cho trẻ em Mầm non (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức) | 2018 - 2020 | Tài liệu | Sở GDĐT | Vụ GDMN; Vụ GDTC |
| 9 | Tập huấn về giáo dục thể chất cho trẻ em Mầm non tại tỉnh Thái Nguyên | 2018 - 2020 | Tài liệu | Sở GDĐT | Vụ GDMN; Vụ GDTC |

| | | | | | |
|----|--|-------------------|-----------------------------|--|--------------------------|
| 10 | Tổ chức góp ý chương trình giáo dục Phổ thông môn học giáo dục thể chất các cấp: Tiểu học, THCS, THPT | 2018 - 2020 | Chương trình sách giáo khoa | Sở GDĐT | |
| 11 | Tham gia tập huấn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa về môn học giáo dục thể chất | 2019 - 2020 | Sách, tài liệu | Sở GDĐT | Bộ GDĐT |
| 12 | Tổ chức tập huấn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa về môn học giáo dục thể chất tại Thái Nguyên | 2019 - 2020 | Sách, tài liệu | Sở GDĐT | Bộ GDĐT |
| 13 | Thực hiện, hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao cho học sinh phổ thông: Thể dục buổi sáng, thể dục giữ giờ. | Hàng năm | Tài liệu, sách | Sở GDĐT, các phòng GDĐT, các trường THPT | Sở VHTTDL; Phòng VHHT |
| 14 | Bồi dưỡng giáo viên thể dục: Môn Bơi, môn Võ cổ truyền và các môn thể thao dân tộc ở các cấp học trong toàn tỉnh | 2018 - 2020 | Tài liệu học tập | Sở GDĐT, các phòng GDĐT, các trường THPT | Sở VHTTDL; Phòng VHHT |
| 15 | Tổ chức dạy học môn Bơi vào các dịp hè cho học sinh, đưa vào giảng dạy chính khóa ở nhà trường có bể bơi | 2018 - 2020 | Tài liệu học tập | Các nhà trường | Phòng VHHT |
| 16 | Tổ chức giảng dạy chính khóa, hoạt động ngoại khóa môn Võ cổ truyền, các môn thể thao dân tộc | 2018 - 2020 | Tài liệu học tập | Các nhà trường | Phòng VHHT |
| 17 | Tổ chức kiểm tra đánh giá các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp về triển khai chương trình, giáo trình về giảng dạy môn học GDTC và hoạt động thể thao trường học | 2018 - 2020 | Kế hoạch kiểm tra | Sở GDĐT | Sở TBLĐXH |
| 18 | Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc xây dựng cơ sở vật chất (bao gồm nhà tập, sân tập, bể bơi, trang thiết bị, dụng cụ...) phục vụ công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học | 2018-2020 | Kế hoạch kiểm tra | Sở GDĐT | Sở KH và Đầu tư |

| | | | | | |
|----|---|----------------------|----------------------------------|----------------|-------------------------|
| 19 | Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chỉ đạo và tổ chức cho học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia tập luyện TDTT, thường xuyên tổ chức các hoạt động thi đấu TDTT | Hàng năm | Chương trình, hoạt động | Sở GDĐT | Sở VHTTDL, UBND các cấp |
| 20 | Các trường học đánh giá tiêu chuẩn rèn luyện thể lực của học sinh theo QĐ/53/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Hàng năm | Theo QĐ số 53/2008 /BGDĐT | Các nhà trường | Phòng VH TT |
| 21 | Tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh biết Bơi hằng năm vào đầu năm học | Từ năm 2018 | Chương trình | Sở GDĐT | Sở VHTTDL, UBND các cấp |
| 22 | Tổ chức tuyên dương, khen thưởng cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân đã có thành tích và đóng góp tích cực cho công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học | Từ năm 2018 | Báo cáo và danh sách khen thưởng | Sở GDĐT | UBND các cấp |
| 23 | Tham gia tập huấn Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức | Hàng năm | Kế hoạch, chương trình | Sở GDĐT | |
| 24 | Xây dựng các bể bơi, nhà tập đa năng | Hàng năm | Kế hoạch, Đề án | Sở GDĐT | UBND huyện |
| 25 | Kiểm tra, đánh giá, cơ sở vật chất, sân bãi tập luyện, nhà tập đa năng của các nhà trường | Hàng năm | Kế hoạch, chương trình | Sở GDĐT | UBND huyện |
| 26 | Tổ chức HPKĐ cấp trường | Hàng năm | Kế hoạch, Điều lệ | Các nhà trường | Phòng VH TT |
| 27 | Tổ chức HKPĐ cấp huyện | Năm 2018 Năm 2020 | Kế hoạch, Điều lệ | Các Phòng GDĐT | Phòng VH TT |
| 28 | Tổ chức HKPĐ cấp tỉnh lần thứ XVI, XVII | Năm 2018 Năm 2020 | Kế hoạch, Điều lệ | Sở GDĐT | Sở VHTTDL |
| 29 | Đăng cai HKPĐ lần thứ X khu vực I toàn quốc năm 2020 tại Thái Nguyên | Năm 2020 | Kế hoạch, Điều lệ | Sở GDĐT | Sở VHTTDL |

| | | | | | |
|-----------|--|-------------------|----------------------|---------|------------------------------|
| 30 | Tổ chức các giải thể thao truyền thống của tỉnh Giải Điền kinh, Bóng đá, Bơi, các môn thể thao dân tộc, Võ thuật... | Hàng năm | Kế hoạch, Điều lệ | Sở GDĐT | Sở VH TTDL |
| 31 | Tham gia thi đấu các Giải thi đấu, HKPD do Bộ GDĐT tổ chức: Cúp Bóng đá Milo, giải Điền kinh, Giải Bơi, các Giải Võ thuật toàn quốc... | Hàng năm | Theo Điều lệ Bộ GDĐT | Sở GDĐT | Sở VH TTDL |
| 32 | Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tiến độ thực hiện đề án và báo cáo UBND tỉnh | Tháng 11 hàng năm | Sơ kết; Tổng kết | Sở GDĐT | Các trường CD, UBND huyện |
| II | Định hướng đến năm 2021 - 2025 | | | | |
| 1 | Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục thể chất và thể thao trường học trong nhà trường | Hàng năm | Văn bản | Sở GDĐT | Sở VH TTDL |
| 2 | Chỉ đạo các nhà trường, các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp tổ chức cho học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia tập luyện TDTT, đạt tiêu chuẩn đánh giá thể lực theo độ tuổi; thường xuyên tổ chức các hoạt động thi đấu TDTT; HKPD cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh | Hàng năm | Văn bản | Sở GDĐT | Sở VH TTDL |
| 3 | Tiếp tục chỉ đạo các địa phương đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, nhà tập, sân vận động, sân tập, bể bơi, các dụng cụ TDTT phục vụ công tác GDTC và thể thao trường học. | Hàng năm | Văn bản phối hợp | Sở GDĐT | Sở KH và Đầu tư Sở Tài chính |
| 4 | Tổ chức Sơ kết, tổng kết đánh giá tiến độ thực hiện đề án và báo cáo | Hàng năm | Tổng kết, Báo cáo | Sở GDĐT | Sở VH TTDL |